|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINHBản án số: **125**/2022/HS-ST Ngày 30 - 11 - 2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Dương Thị Thu Hà**

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà **Đinh Thanh Hoàn** và ông **Nguyễn Văn Giang**

* ***Thư ký phiên tòa:*** bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** bà **Tạ Thị Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Lệnh T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 24 tháng 02 năm 1999 tại M, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Lệnh B và bà Bùi Thị M; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 30/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù cho hưởng án treo ngày 30/11/2017; ngày 25/10/2022, bị Công an thành phố Móng Cái xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

* *Bị hại:* anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1980; nơi thường trú: xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

## Công ty C

Địa chỉ: phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1966; nơi thường trú: phường H, thành

phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp: anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1980; nơi thường trú: xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

1. ông **Vũ Lệnh B**, sinh năm: 1967; nơi thường trú: phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.
2. ông **Trần Đức Th**, sinh năm: 1958; nơi thường trú: phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

- *Người làm chứng*: Phạm Tiến L.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên Vũ Lệnh T đã nảy sinh ý định đi đến khu vực công trường đường dẫn từ cao tốc Vân Đồn - Móng Cái ra cảng Vạn Ninh thuộc thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh do Công ty C (gọi tắt là Công ty C) đang thi công để trộm cắp tài sản.

Với ý định đó, từ ngày 31/8/2022 đến ngày 01/9/2022, Vũ Lệnh T đã 03 (ba) lần trộm cắp tài sản của Công ty C giao cho anh Nguyễn Văn N quản lý, giám sát và chịu trách nhiệm đối với các thiết bị xây dựng. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng 12 giờ ngày 31/8/2022, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda-Airblade, biển kiểm soát (BKS) 14H8 - 4608 của bố đẻ là Vũ Lệnh B rồi một mình điều khiển từ nhà thuộc phường N, thành phố M đến khu vực công trường đang thi công nêu trên. Khi quan sát thấy có nhiều tấm cốp pha để lề đường, không có người trông coi, quản lý nên T đã dựng xe máy ở lề đường rồi trộm cắp 01 (một) tấm cốp pha rồi chở đến bán cho ông Trần Đức T được

340.000 đồng rồi ăn tiêu hết.

* Lần thứ hai: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/9/2022, T tiếp tục đi xe mô tô BKS 14H8 - 4608 công trường trên trộm cắp 02 (hai) tấm cốp pha bằng kim loại có cùng kích thước mang bán cho ông Th được 720.000 đồng. T đã một mình ăn tiêu hết.
* Lần thứ ba: cũng bằng phương thức, thủ đoạn trên, khoảng 20 giờ ngày 01/9/2022, một mình T lại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14H8 - 4608 đến công trường trộm cắp 03 (ba) tấm cốp pha bằng kim loại đặt lên yên xe mô tô đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Th bán được 940.000 đồng. T đã một mình tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2022, anh N đến công trường kiểm tra thì phát hiện bị mất 06 (sáu) tấm cốp pha bằng kim loại nên đã đến Công an thành phố

Móng Cái trình báo. Sau đó Công an thành phố Móng Cái đã thông báo truy tìm tài sản trộm cắp là các tấm cốp pha, ngày 02/9/2022, ông Trần Đức T đến Công an thành phố Móng Cái giao nộp các tấm cốp pha mua của Vũ Lệnh T. Đồng thời, cung cấp đĩa DVD lưu trữ hình ảnh khi T đem cốp pha đến bán.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 705/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Móng Cái kết luận:

* + *01 (một) tấm cốp pha bằng kim loại, kích thước dài 200cm, rộng 30cm, dày 0,5cm, khối lượng 48kg, đã qua sử dụng, trị giá 840.000 đồng.*
	+ *02 (hai) tấm cốp pha bằng kim loại, cùng kích thước dài 200cm, rộng 30cm, dày 0,5cm, khối lượng 44kg, đã qua sử dụng, trị giá 1.540.000 đồng.*
	+ *02 (hai) tấm cốp pha bằng kim loại, cùng kích thước dài 200cm, rộng 30cm, dày 0,5cm, khối lượng 44kg, đã qua sử dụng và 01 (một) tấm cốp pha bằng kim loại, kích thước dài 160cm, rộng 30cm, dày 0,5cm, khối lượng 34kg, đã qua sử dụng, trị giá 2.135.000 đồng*.

Theo đó, giá trị tài sản trộm cắp lần thứ nhất là 840.000 đồng, lần thứ hai là 1.540.000 đồng đều dưới 2.000.000 đồng.

Giá trị trộm cắp tài sản lần thứ ba là 2.135.000đ (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Lệnh T khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung vụ án.

Đối với Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Trường Lộc đã có quyết định bổ nhiệm chức vụ quản lý, giám sát tài sản của Công ty cho anh Nguyễn Văn N kể từ ngày 01/3/2022. Toàn bộ tài sản tại công trường đang thi công đường nối cao tốc Vân Đồn - Móng Cái ra cảng Vạn Ninh thuộc xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, nếu tài sản bị trộm cắp hay hư hỏng thì anh N phải có trách nhiệm bồi thường cho công ty, nên anh N được xác định là bị hại trong vụ án.

Bị hại anh Nguyễn Văn N có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện phù hợp với nội dung văn bản của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Trường Lộc về trách nhiệm trong việc quản lý tài sản tại công trường đang thi công đường nối cao tốc Vân Đồn - Móng Cái ra cảng Vạn Ninh thuộc xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2022, anh đi kiểm tra tài sản tại khu vực trên thì phát hiện bị mất 06 (sáu) tấm cốp pha bằng kim loại do anh có trách nhiệm quản lý, trông coi. Anh yêu cầu xử lý đối tượng trộm cắp tài sản và trả lại tài sản cho anh. Ngày 06/10/2022, anh đã nhận lại 06 tấm cốp pha bằng kim loại là tài sản bị mất. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về phần hình phạt, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có nội dung quan điểm:

1. Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Trường Lộc có văn bản trong quá trình điều tra thể hiện như sau: ngày 01/3/2022, Công ty đã có quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn N có nhiệm vụ trực tiếp quản lý, giám sát tài sản của Công ty tại công trường đang thi công đường nối cao tốc Vân Đồn - Móng Cái ra cảng Vạn Ninh thuộc xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng thì anh N phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty. Về tài sản của công ty bị trộm cắp thì anh N toàn quyền quyết định về yêu cầu đề nghị và làm việc với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái và các cơ quan liên quan. Công ty không có nội dung yêu cầu đề nghị gì.
2. Ông Vũ Lệnh B có lời khai thể hiện: Vũ Lệnh T là con trai của ông nên ngày 31/8/2022 và ngày 01/9/2022 khi T hỏi ông mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade, biển kiểm soát 14H8 - 4608 để đi chơi thì ông đã đồng ý, ông không biết T sử dụng xe máy của ông làm phương tiện trộm cắp tài sản, ông đề nghị được nhận lại xe làm phương tiện đi làm. Ngày 07/10/2022, ông Bằng đã nhận lại chiếc xe. Tại phiên tòa, ông khẳng định không có yêu cầu gì đối với T cũng không có ý kiến, khiếu nại gì.
3. Ông Trần Đức Th mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa của bị cáo Vũ Lệnh T về thời gian, không gian, đặc điểm tài sản và nội dung trao đổi khi bị cáo T mang đến bán cho ông. Ông không yêu cầu T phải hoàn trả số tiền mà ông đã mua cốp pha. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác, đồng thời đề nghị xét xử vắng mặt ông.

Người làm chứng: ông Phạm Tiến L có lời khai phù hợp lời khai của ông Vũ Lệnh B về đặc điểm chiếc xe nhãn hiệu Honda - Airblade, biển kiểm soát 14H8 - 4608. Đây là chiếc xe của ông nhưng do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán cho ông Bằng, không còn là tài sản của ông mà thuộc quyền sở hữu của ông Bằng, nên không có đề nghị gì đối với chiếc xe.

*Tại cáo trạng số 122/CT-VKSMC, ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Vũ Lệnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, trị giá tài sản, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Vũ Lệnh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Vũ Lệnh B tiếp tục không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp các tài liệu về xác định hiện trường, xác định vật chứng, căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ ngày 01/9/2022 tại thôn B, xã V, thành phố M, Vũ Lệnh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 (ba) tấm cốp pha bằng kim loại thuộc quyền trực tiếp giám sát, quản lý, trông coi (nếu để xảy ra mất mát, hỏng hóc thì phải bồi thường) của anh Nguyễn Văn N có trị giá 2.135.000 đồng *(hai triệu một trăm ba mười lăm nghìn đồng)*.

Đối với 02 lần trộm cắp tài sản vào khoảng 12 giờ ngày 31/8/2022 và khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/9/2022 giá trị tài sản đều dưới 2.000.000 đồng, mặc dù hành vi của các bị cáo đã hoàn thành, thời gian phạm tội rất gần nhau nhưng không liên tục, bị cáo không có mục đích, ý định thực hiện hành vi trộm cắp các lần tiếp theo nên ngày 25/10/2022 Công an thành phố Móng Cái xử phạt hành chính Vũ Lệnh T về hành vi “Trộm cắp tài sản” đối với hai lần vi phạm nêu trên là có cơ sở.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 2.135.000 đồng của bị cáo Vũ Lệnh T, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

## Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm*

*hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[3]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 25/10/2022, bị Công an thành phố Móng Cái xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, qua đó, thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo nên cần cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trị giá tài sản trộm cắp, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy bị cáo cần thiết phải xử lý bị cáo trong khung hình phạt đã truy tố, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn thành phố Móng Cái nói riêng và trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập, nên không áp dụng.

[6]. Về phần trách nhiệm dân sự, vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade, biển kiểm soát 14H8 - 4608, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Vũ Lệnh B xét ông Bằng không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Ông Bằng không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 06 (sáu) tấm cốp pha do ông Trần Đức T nộp lại cho cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái, xác định là tài sản hợp pháp thuộc quyền trông coi, quản lý trực tiếp của anh Nguyễn Văn N, anh N đã được trả lại, không yêu cầu T phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Đức T không yêu cầu bị cáo Vũ Lệnh T phải bồi thường, đây là sự tự nguyện của họ, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[7]. Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định; tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội nêu tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo T về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Quá trình điều tra xác định, ngoài lần trộm cắp tài sản lần thứ ba đủ căn cứ xử lý hình sự như nêu trên, thì đối với lần thứ nhất ngày 31/8/2022 bị cáo T trộm cắp 01 tấm cốp pha trị giá 840.000 đồng; lần thứ hai ngày 01/9/2022 T tiếp tục trộm cắp 02 tấm cốp pha trị giá 1.540.000 đồng nhưng giá trị tài sản chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Công an thành phố Móng Cái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng đối với T theo điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xét.

Liên quan đến vụ án có: ông Trần Đức T có hành vi mua các tấm cốp pha do T trộm cắp mà có, ông Th không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Ông Vũ Lệnh B cho T mượn xe mô tô biển số 14H8 - 4608, ông Bằng không biết T dùng vào việc phạm tội do đó không có căn cứ xử lý ông Th và ông Bằng, nên Hội đồng xét xử không xét.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố**: bị cáo **Vũ Lệnh T** (không có tên gọi khác). Phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Áp dụng**: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

**Xử phạt**: bị cáo Vũ Lệnh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

## \*) Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Lệnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

## \*) Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Vũ Lệnh B có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**:* *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
* *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
* *VKSND thành phố Móng Cái;*
* *Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Móng Cái;*
* *Cơ quan THAHS thành phố Móng Cái;*
* *Bị cáo; bị hại; người có QL,NVLQ;*
* *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
* *Chi cục THADS thành phố Móng Cái;*
* *Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**(đã ký)**Dương Thị Thu Hà** |